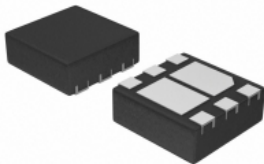


DATASHEET

NTLJF4156NT1G

Giới thiệu	MOSFET N-CH 30V 2.5A 6-WDFN	
Loại sản phẩm	Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn	
Nhà sản xuất	AMI Semiconductor / ON Semiconductor	
Website	semitech.vn	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn	

Thông tin sản phẩm

NTLJF4156NT1G là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử NTLJF4156NT1G, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng NTLJF4156NT1G AMI Semiconductor / ON Semiconductor với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

Mã SP	NTLJF4156NT1G	Thông tin sản phẩm	MOSFET N-CH 30V 2.5A 6-WDFN
Loại sản phẩm	Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	AMI Semiconductor / ON Semiconductor
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	VGS (th) (Max) @ Id	1V @ 250μA
Vgs (Tối đa)	±8V	Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)
Gói thiết bị nhà cung cấp	6-WDFN (2x2)	Rds On (Max) @ Id, VGS	70 mOhm @ 2A, 4.5V
Điện cực phân tán (Max)	710mW (Ta)	Bao bì	Tape & Reel (TR)
Gói / Case	6-WDFN Exposed Pad	Vài cái tên khác	NTLJF4156NT1G-ND NTLJF4156NT1GOSTR
Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 150°C (TJ)	gắn Loại	Surface Mount
Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)	Thời gian chuẩn của nhà sản xuất	7 Weeks
Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant	Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	427pF @ 15V
Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs	6.5nC @ 4.5V	Loại FET	N-Channel

FET Feature	Schottky Diode (Isolated)	Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On)	1.5V, 4.5V
Xả để nguồn điện áp (Vdss)	30V	miêu tả cụ thể	N-Channel 30V 2.5A (Tj) 710mW (Ta) Surface Mount 6-WDFN (2x2)
Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	2.5A (Tj)	-	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn		

Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased